

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG TÈ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HSST

Ngày: 27/12/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ, TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lý Thị The, Ông Quách Văn Thành.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đới Xuân Huy- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa:
Ông Võ Văn Tuấn- Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Vàng Văn P, tên gọi khác: Không, sinh năm 1989, tại huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Bản N, xã Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 10/12; Chức vụ đoàn thể, chính quyền: Không; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông: Vàng Văn S (đã chết) và con bà: Lò Thị H, sinh năm 1956; Bị cáo có vợ là: Lò Thị T, sinh năm 1992 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án hình sự số 35/2016/HSST ngày 05/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xử phạt bị cáo Vàng Văn P 02 năm 04 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 01 năm 04 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ”. Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành là 03 năm 08 tháng tù. Hiện đã được xóa án tích. Tại bản án số 101/2022/HSST ngày 15/7/2022, Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử

phạt Vàng Văn P 03 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, tính đến thời điểm Vàng Văn P thực hiện hành vi phạm tội mới (ngày 12/8/2022), bản án này chưa có hiệu lực pháp luật nên được xem là chưa có án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/8/2022 tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Lò Thị G, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Bản X, xã Nậm Khao, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

2. Lò Văn D, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Bản M, xã Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Đều có đơn xin vắng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ sáng ngày 12/8/2022, Vàng Văn P, sinh năm 1989, trú tại bản N, xã Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu một mình đi bộ từ nhà ra đường cái lớn rồi xin đi nhờ xe máy của người đi đường đi đến bản Nậm Pặm cũ (nay được sáp nhập vào bản Pắc Ma, xã Mường Tè) để tìm mua Heroine về sử dụng. Khi đi đến bản Nậm Pặm cũ, P xuống xe và đi bộ vào trong bản. Trên đường đi, P gặp một người đàn ông dân tộc La Hủ lạ mặt. Qua trao đổi, P đã mua được của người này 01 gói Heroine, bên ngoài được gói bằng một mảnh nilon màu hồng với giá 800.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, P cầm gói Heroine trên tay trái rồi đi ra đường cái lớn và xin đi nhờ xe máy của người đi đường đi về bản M, xã Mường Tè. Khi đến bản M, P xuống xe rồi đi vào nhà và gặp Lò Văn D, sinh năm 1994, trú tại bản M để mượn chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu trắng đen, biển kiểm soát 25B1 – 392.78 (Chiếc xe máy là của chị Lò Thị G, sinh năm 1993, trú tại bản Xám Láng, xã Nậm Khao cho D mượn để sử dụng, G là chị gái ruột của D) đi về nhà và được anh D đồng ý cho mượn. Sau đó, P xé một mảnh giấy bạc màu vàng từ vỏ bao thuốc lá gói thêm vào bên ngoài gói Heroine đã mua được rồi cất giấu gói Heroine vào trong túi quần bên trái đang mặc trên người rồi điều khiển xe máy đi về nhà. Trên đường đi về nhà, P ghé vào một quán bán hàng ven đường mua một ít quả nhãn. Sau khi về đến bản N, P đi vào nhà anh Vàng Văn Phương, trú cùng bản để đưa quả nhãn cho con trai của P. Hồi 09 giờ 15 phút cùng ngày, khi P vừa đi vào gầm sàn nhà anh Phương thì bị tổ công tác Công an xã Mường Tè phát hiện, bắt quả tang cùng với tang vật là gói Heroine mà P đang cất giấu trong túi quần bên trái đang mặc trên người. Tổ công tác đã

mời người chứng kiến, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số 91 ngày 12/8/2022 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện Mường Tè, đã kết luận: 01 gói chất bột khô, màu trắng thu giữ của Vàng Văn P có khối lượng là 3,37 gam.

Tại bản kết luận giám định số 721 ngày 16/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Vàng Văn P gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Tại bản cáo trạng số 111/CT- VKS-MT ngày 17/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố bị cáo Vàng Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên Tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vàng Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vàng Văn P từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp bản án số 101/HSST/2022 ngày 15/7/2022, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 2,91 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu hồng; 01 mảnh giấy bạc màu vàng.

Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng, bản luận tội của Viện kiểm sát, không bổ sung gì chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Mường Tè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên Tòa và trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi

phạm tội của mình. Lời nhận tội phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của người làm chứng, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Tòa án đã có đủ căn cứ kết luận: Hồi 09 giờ 15 phút, ngày 12/8/2022, tại bản N, xã Mường Tè, huyện Mường Tè, Vàng Văn P đang tàng trữ trái phép 3,37 gam Heroine để sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã Mường Tè phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo Vàng Văn P là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ, đó là chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi phạm tội của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo không những trực tiếp hủy hoại sức khỏe con người, làm suy thoái giống nòi, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia mà còn là nguyên nhân chủ yếu làm gia tăng tội phạm khác.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số. Nên cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Nhân thân: Ngày 15/7/2022, Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt Vàng Văn P 03 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, tính đến thời điểm Vàng Văn P thực hiện hành vi phạm tội mới (ngày 12/8/2022), bản án này chưa có hiệu lực pháp luật nên được xem là chưa có án tích.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội và nhân thân của bị cáo về hành vi phạm tội của mình, Hội đồng xét xử xét thấy cần có một mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời để nâng cao ý thức pháp luật trong nhân dân, đảm bảo công tác phòng ngừa chung cho xã hội. Do đó mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là hoàn toàn phù hợp, cần chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo thì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc ma túy thu giữ trong vụ án: Vàng Văn P khai mua của

người đàn ông lạ mặt, người La Hủ nhưng không biết địa chỉ, không nhớ đặc điểm nhận dạng nên cơ quan điều tra không xác minh, làm rõ được để xử lý theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Đối với những người đã cho Vàng Văn P đi nhờ xe để đi mua Heroine về sử dụng. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không xác định được những người đó là ai nên không thể xem xét xử lý. Đối với Lò Văn D và Lò Thị G không biết P sử dụng chiếc xe máy đã mượn để thực hiện hành vi phạm tội nên Lò Văn D và Lò Thị G không đồng phạm với Vàng Văn P. Hội đồng xét xử chấp nhận không đề cập giải quyết.

Đối với chiếc xe máy bị cáo đã mượn của D, do không liên quan đến hành vi phạm tội, ngày 07/11/2022 cơ quan Điều tra Công an huyện đã trả cho chủ sở hữu là chị Lò Thị G. Hội đồng xét xử chấp nhận và không đề cập giải quyết.

[7] Xử lý vật chứng: Vật chứng còn lại đã được bàn giao đến Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mường Tè ngày 29/11/2022 gồm: 2,91 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu hồng; 01 mảnh giấy bạc màu vàng. Đây là chất mà Nhà nước cấm lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Án phí: Căn cứ vào Điều 135; 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH 14. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50 Bộ luật hình sự; Điều 106, 135, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Vàng Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo 04 (*bốn*) năm tù.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự: Tổng hợp với hình phạt 03 năm 06 tháng tù tại bản án số 101/2022/HSST ngày 15/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Bị cáo được khấu trừ 09 (*chín*) ngày tạm giữ, từ ngày 17/02/2022 đến ngày 26/02/2022.

Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 07 (*bảy*) năm 05 (*năm*) tháng 21 (*hai mươi mốt*) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/8/2022.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 2,91 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu hồng; 01 mảnh giấy bạc màu vàng.

(Vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mường Tè và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mường Tè ngày 29/11/2022).

3. Án phí HSST: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã Nậm Khao và UBND xã Mường Tè, huyện Mường Tè.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu (01);
- VKS ND tỉnh Lai Châu (01);
- VKSND huyện Mường Tè (01);
- Công an huyện + THAHS (02);
- THADS huyện (01);
- Bị cáo, NCQLNVLQ (03);
- Lưu HSYA (01);
- Lưu TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Bình